

BÀI 47. MỘT SỐ DẠNG NĂNG LƯỢNG THỰC

47.1. Ghép tên dạng năng lượng (ở cột A) phù hợp với phần mô tả (ở cột B).

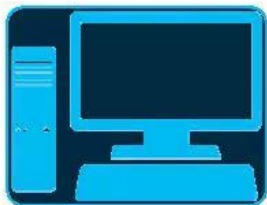
Dạng năng lượng (Cột A)	Mô tả (Cột B)
1. Động năng	a) Năng lượng toả ra từ bếp than.
2. Thế năng hấp dẫn	b) Năng lượng phát ra từ tiếng kèn.
3. Thế năng đàn hồi	c) Năng lượng phát ra từ màn hình ti vi.
4. Hoá năng	d) Năng lượng lưu trữ trong một que diêm.
5. Nhiệt năng	e) Năng lượng của một viên bi lăn trên sàn.
6. Quang năng	g) Năng lượng của lọ hoa đặt trên mặt bàn.
7. Năng lượng âm	h) Năng lượng của sợi dây cao su bị kéo giãn.

75

47.2. Dụng cụ nào sau đây khi hoạt động biến đổi phần lớn điện năng mà nó nhận vào thành nhiệt năng?

- A. Điện thoại. B. Máy hút bụi. C. Máy sấy tóc. D. Máy vi tính.

47.3. Mỗi thiết bị sau đây cần nhận năng lượng vào ở dạng nào để hoạt động? Gọi tên nguồn cung cấp năng lượng tương ứng.



a)



b)



c)

Hình 47.1

47.4. Dạng năng lượng nào cần thiết để nước đá tan thành nước?

- A. Năng lượng ánh sáng. B. Năng lượng âm thanh.
C. Năng lượng hoá học. D. Năng lượng nhiệt.

47.5*. Năng lượng cung cấp cho một ô tô chuyển động được cung cấp từ đâu? Gọi tên các dạng năng lượng xuất hiện khi ô tô chuyển động trên đường.